

CÔNG BÁO

NƯỚC
VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

MỤC LỤC

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

	Trang
10-10-1962 — Nghị định số 113-CP ngày 10-10-1962 quy định thẩm quyền phong cấp bậc đối với hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân, quyền thăng, giáng đối với các cấp bậc từ trung sĩ đến thiếu úy Cảnh sát nhân dân, và quy định về cấp hiệu, phù hiệu, số hiệu của Cảnh sát nhân dân	563

PHỦ THỦ TƯỚNG

11-10-1962 — Chỉ thị số 100-TTg ngày 11-10-1962 về việc đẩy mạnh thực hiện kế hoạch Nhà nước quý IV - 1962, hoàn thành kế hoạch cả năm 1962 và chuẩn bị tốt cho kế hoạch năm 1963	565
11-10-1962 — Nghị định số 101-TTg ngày 11-10-1962 ban hành quy chế chung về tổ chức các trường lớp trung cấp và đại học tại chức	567

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH số 113-CP ngày 10-10-1962 quy định thẩm quyền phong cấp bậc đối với hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân, quyền thăng, giáng đối với các cấp bậc từ trung sĩ đến thiếu úy Cảnh sát nhân dân, và quy định về cấp hiệu, phù hiệu, số hiệu của Cảnh sát nhân dân.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào pháp lệnh quy định chế độ cấp bậc của sĩ quan và hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân nước Việt-nam dân chủ cộng hòa đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước

11-10-1962 — Nghị định số 102-TTg ngày 11-10-1962 ban hành quy chế thực tập cho sinh viên, học sinh các trường đại học và chuyên nghiệp trung cấp

Trang 570

CÁC BỘ

BỘ GIÁO DỤC

2-8-1962 — Chỉ thị số 35-CTPT ngày 2-8-1962 về việc xây dựng trường phổ thông có học nghề niên khóa 1962-1963	572
6-9-1962 — Thông tri số 41-TT-GD hướng dẫn việc công nhận giáo viên chưa toàn cấp lên toàn cấp	575
10-9-1962 — Quyết định số 708-QĐ ngày 10-9-1962 về việc bãi bỏ khoản phụ cấp 10% của các loại giáo viên cấp II và cấp III chưa toàn cấp	577
18-9-1962 — Thông tư số 4102-CTĐ ngày 18-9-1962 hướng dẫn thi hành quyết định số 708 ngày 10-9-1962	577

09663589
Tel: 4-8-3845 6684 * www.TiengVietPhapQuat.com
LawSoft

Việt-nam dân chủ cộng hòa thông qua ngày 16 tháng 7 năm 1962,

Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 28 tháng 8 năm 1962,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.— Quyền phong cấp bậc cho hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân quy định như sau :

Cục trưởng Cục Cảnh sát nhân dân phong cấp bậc thượng sĩ cho Cảnh sát nhân dân công tác tại Cục Cảnh sát và tại các Ty Công an, phong cấp bậc hạ sĩ, trung sĩ cho Cảnh sát nhân dân công tác tại Cục Cảnh sát,

Giám đốc khu, Sở Công an phong các cấp bậc hạ sĩ, trung sĩ, thượng sĩ cho Cảnh sát nhân dân thuộc quyền.

Trưởng Ty Công an phong các cấp bậc hạ sĩ, trung sĩ cho Cảnh sát nhân dân thuộc quyền.

Điều 2.— Quyền thăng và giáng đối với các cấp bậc từ trung sĩ đến thiếu úy quy định như sau :

Cục trưởng Cục Cảnh sát nhân dân quyết định thăng lên các cấp bậc trung sĩ, thượng sĩ, chuẩn úy và thiếu úy đối với hạ sĩ quan công tác tại Cục Cảnh sát nhân dân ; quyết định thăng lên các cấp bậc chuẩn úy, thiếu úy đối với hạ sĩ quan công tác tại các Ty Công an ; quyết định thăng cấp bậc thiếu úy đối với hạ sĩ quan công tác tại các khu, Sở Công an.

Giám đốc khu, Sở Công an quyết định thăng lên các cấp bậc trung sĩ, thượng sĩ và chuẩn úy đối với hạ sĩ quan thuộc quyền.

Trưởng ty Công an quyết định thăng lên các cấp bậc trung sĩ và thượng sĩ đối với hạ sĩ quan thuộc quyền.

Cấp có thẩm quyền thăng lên cấp bậc nào thì có thẩm quyền giáng đối với cấp bậc ấy.

Điều 3.— Quyền thăng và giáng nhiều bậc đối với các cấp bậc từ chuẩn úy trở xuống quy định như sau :

Đối với các hạ sĩ quan công tác tại Cục Cảnh sát nhân dân và các Ty Công an, Cục trưởng Cục Cảnh sát nhân dân quyết định thăng nhiều bậc lên các cấp bậc thượng sĩ, chuẩn úy và giáng nhiều bậc đối với những cấp bậc ấy.

Đối với hạ sĩ quan công tác tại các khu, Sở Công an, Cục trưởng Cục Cảnh sát nhân dân quyết định thăng nhiều bậc lên cấp bậc chuẩn úy và giáng nhiều bậc đối với cấp bậc ấy ; Giám đốc khu, Sở Công an quyết định thăng nhiều bậc lên cấp bậc thượng sĩ và giáng nhiều bậc đối với cấp bậc ấy.

Điều 4.— Cấp hiệu của sĩ quan và hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân quy định như sau :

1. Cấp hiệu của sĩ quan :

Cấp hiệu của sĩ quan đeo ở vai áo, nền đỏ, viền xanh và có sao :

Thiếu úy, thiếu tá, thiếu tướng : một sao

Trung úy, trung tá, trung tướng : hai sao

Thượng úy, thượng tá : ba sao

Đại úy, đại tá : bốn sao

Cấp hiệu của cấp tướng : sao màu vàng, cúc màu vàng có hình quốc huy, nền dẹt nổi kiêu chữ nhân và ô vuông.

Cấp hiệu của cấp tá : sao màu bạc, cúc màu bạc có hình sao nổi giữa hai bông lúa, hai vạch màu vàng đặt dọc, nền dẹt nổi lóng ngang.

Cấp hiệu của cấp úy : giống như cấp hiệu của cấp tá nhưng chỉ có một vạch màu vàng đặt dọc.

Cấp hiệu của chuẩn úy : giống như cấp hiệu của cấp úy nhưng không có sao.

2. Cấp hiệu của hạ sĩ quan :

Cấp hiệu của hạ sĩ quan đeo ở vai áo, nền đỏ, viền xanh, cúc màu bạc có hình sao nổi giữa hai bông lúa, có vạch màu vàng đặt ngang :

Hạ sĩ : một vạch ngang

Trung sĩ : hai vạch ngang

Thượng sĩ : ba vạch ngang

Cấp hiệu của cảnh sát tập sự giống như cấp hiệu của hạ sĩ quan nhưng không có vạch.

Điều 5.— Phù hiệu của sĩ quan và hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân quy định như sau :

Phù hiệu của sĩ quan và hạ sĩ quan đeo ở ve cổ áo, nền đỏ, có gắn hình công an hiệu nổi ở chính giữa, đường kính 18 ly bằng kim khí sơn màu xanh lá cây.

Phù hiệu của cấp tướng cũng như của sĩ quan nhưng có ba cạnh viền màu vàng.

Điều 6.— Phù hiệu kết hợp với cấp hiệu của sĩ quan và hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân quy định như sau :

1. Phù hiệu kết hợp với cấp hiệu của cấp tướng đeo ở ve cổ áo, nền đỏ, ba cạnh viền màu vàng, phía trên có gắn hình công an hiệu nổi, đường kính 18 ly bằng kim khí sơn màu xanh lá cây, phía dưới có sao màu vàng :

Thiếu tướng : một sao

Trung tướng : hai sao

2. Phù hiệu kết hợp với cấp hiệu của sĩ quan Cảnh sát nhân dân từ cấp đại tá trở xuống, đeo ở ve cổ áo, nền đỏ, phía trên có gắn hình công an hiệu nổi, đường kính 18 ly, bằng kim khí sơn màu xanh lá cây, phía dưới có sao màu bạc và có vạch màu vàng đặt theo chiều dài phù hiệu :

a) Cấp úy : một vạch

Cấp tá : hai vạch

b) Thiếu úy, thiếu tá : một sao

Trung úy, trung tá : hai sao

Thượng úy, thượng tá : ba sao

Đại úy, đại tá : bốn sao

Phù hiệu kết hợp với cấp hiệu của chuẩn úy Cảnh sát nhân dân giống như của cấp úy nhưng không có sao.

3. Phù hiệu kết hợp với cấp hiệu của hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân giống như của sĩ quan nhưng sao màu bạc đè lên vạch màu vàng đặt chính giữa theo chiều dài phù hiệu :

Hạ sĩ : một sao

Trung sĩ : hai sao

Thượng sĩ : ba sao

Phù hiệu kết hợp với cấp hiệu của cảnh sát tập sự giống như của hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân nhưng không có chỉ có vạch một sao màu bạc.

Điều 7.— Số hiệu Cảnh sát nhân dân quy định như sau : số hiệu đeo ở ngực, phía trên túi áo bên phải, hình chữ nhật, chiều dài 47 ly, chiều rộng 15 ly, xung quanh có đường viền nổi trắng,

1/3 về phía trên thì nền trắng có tên thành phố, tính chữ màu xanh, 2/3 về phía dưới thì nền xanh có chữ số nổi màu trắng.

Điều 8. — Lễ phục của sĩ quan và hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân sẽ quy định sau.

Điều 9. — Ông Bộ trưởng Bộ Công an chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Hà-nội, ngày 10 tháng 10 năm 1962

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

PHỦ THỦ TƯỚNG

CHỈ THỊ số 100—TTg ngày 11-10-1962 về việc đẩy mạnh thực hiện kế hoạch Nhà nước quý IV — 1962, hoàn thành kế hoạch cả năm 1962 và chuẩn bị tốt cho kế hoạch năm 1963.

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRONG 9 THÁNG

Trong chín tháng qua và nhất là trong quý III, công tác chỉ đạo của các ngành các cấp đã có những tiến bộ như sau:

Về nông nghiệp: diện tích gieo trồng chiêm, màu và cây công nghiệp đều có mở rộng. Tính chung, tăng hơn năm 1961 khoảng 30.000 Ha. Vụ thu làm kịp thời vụ, thu hoạch gọn, năng suất không thấp; vụ mùa chăm sóc khá, làm cỏ sục bừa được chú ý, bón phân đều và khá hơn năm ngoái. Việc lãnh đạo tăng vụ, chuyển vụ mạnh dạn và dứt khoát hơn, đã góp phần hạn chế tác hại của thiên tai. Đối với việc chăn nuôi gia súc, những chính sách mới có tác dụng uốn nắn những lệch lạc trước đây và cổ vũ việc chăn nuôi.

Sản xuất công nghiệp và thủ công nghiệp phát triển với một tốc độ nhanh hơn năm 1961. Phong trào thi đua có phần đi vào bề sâu. Công tác quản lý từ trên xuống dưới được chú ý hơn. Kế hoạch sản xuất được giao sớm và cụ thể hơn năm 1961, việc quản lý kỹ thuật cũng được chú ý hơn trước. Về công nghiệp địa phương và thủ công nghiệp, việc phát triển sản xuất hàng tiêu dùng bằng cách lợi dụng các phế phẩm hay nguyên liệu địa phương đã có kết quả bước đầu. Việc phát triển những xí nghiệp nhỏ ở miền núi đã thỏa mãn được một phần nhu cầu tư liệu sản xuất và hàng tiêu dùng của đồng bào miền núi.

Công tác xây dựng cơ bản trong quý III tuy gặp mưa nhiều nhưng vẫn được đẩy mạnh, tốc độ xây dựng nhanh hơn cùng thời gian năm 1961 và nhanh hơn quý I-1962. Nhiều công trường đạt và vượt một số định mức mới của Nhà nước về năng suất xây lắp và sử dụng vật liệu xây dựng. Về mặt chỉ đạo, đã tập trung giải quyết các khó khăn để đẩy mạnh xây dựng các công trình đưa vào sản xuất trong năm 1962 và một số công trình trọng điểm. Công tác quản lý công trường có cố gắng và tiến bộ.

Công tác lưu thông và phân phối hàng hóa trong quý III bắt đầu có chuyển biến khá: việc thu mua lương thực vụ chiêm được nhanh và gọn, công tác điều hòa lương thực trong nội bộ hợp tác xã tiến hành tương đối tốt. Việc mua các loại nông sản khác cũng nhanh hơn so với cùng thời gian năm ngoái. Việc cung ứng cho các thành thị và khu công nghiệp cũng được cải thiện hơn trước.

Về tài chính tiền tệ, đã cố gắng khai thác các yếu tố tích cực để tăng thu, quản lý chặt chẽ chi; tăng cường quản lý thu, chi tiền mặt, quản lý chặt chẽ công tác tín dụng.

Công tác của các ngành văn hóa, giáo dục, y tế, tiếp tục phát triển và thu được thành tích mới.

Tuy nhiên, những tiến bộ và thành tích đã đạt được chưa đủ để đáp ứng yêu cầu của việc phát triển kinh tế và văn hóa và để khắc phục những khó khăn do việc phát triển ấy gây nên. Tình hình bão lụt vừa qua gây nhiều thiệt hại ở một số địa phương lại tạo thêm cho ta những khó khăn mới. Hiện nay, những khâu yếu của chúng ta là: sản xuất nông nghiệp, xây dựng cơ bản và toàn bộ việc quản lý: quản lý sản xuất và tiêu dùng về các mặt vốn, vật tư và nhân lực. Chúng ta phải tập trung cố gắng của chúng ta ở những khâu yếu đó, đồng thời mọi ngành, mọi địa phương đều hết sức làm tốt công việc trong phạm vi trách nhiệm của mình. Chúng ta phải nâng cao ý chí phấn đấu, cố gắng bền bỉ và lớn lao để khắc phục khó khăn, tiến bộ nhanh và mạnh hơn nữa. Các ngành, các địa phương phải có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tình hình chung và nắm vững phương hướng phấn đấu chung và trên cơ sở đó nâng cao ý thức trách nhiệm, nâng cao tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa, cùng nhau chung sức thúc đẩy mạnh mẽ việc thực hiện kế hoạch trong quý IV để hoàn thành kế hoạch Nhà nước năm 1962.

II. NHỮNG VIỆC PHẢI LÀM ĐỂ HOÀN THÀNH THẮNG LỢI KẾ HOẠCH NĂM 1962 VÀ CHUẨN BỊ TỐT CHO KẾ HOẠCH NĂM 1963

Yêu cầu chung là quán triệt phương châm chủ động điều chỉnh các mặt mắt cân đối của kế hoạch, trên cơ sở đó tích cực giải quyết các khó khăn hiện nay bằng cách đẩy mạnh sản xuất, đặc biệt là sản xuất nông nghiệp, sản xuất những tư liệu sản xuất cần thiết và hàng tiêu dùng, tập trung việc xây dựng